

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **62/2020/HSST**

Ngày: 02/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Trần Thị Thanh Miên**

Ông Tạ Văn Khách

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Chu Ngọc Phú** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Bùi Quang Thế** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn D**, sinh năm 1992 tại Bình Phước; HKTT: Thôn A, xã B, thị xã C, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Phạm Văn S, sinh năm: Không rõ và bà Trần Thị T – Đã chết; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2020 cho đến nay, “có mặt tại phiên tòa”.

Nhân thân: Bị Ủy ban nhân dân huyện Phước Long áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng với thời gian là 18 tháng theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 09/6/2009 về hành vi trộm cắp tài sản.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn D là đối tượng nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/6/2020, D cất dấu một bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong người rồi đi bộ đến khu vực ngã ba Phước Quả thuộc xã B, thị xã C dùng số tiền 150.000 đồng mua ma túy của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch), sau đó, D đi nhờ xe của người đi đường vào vườn cao su tại xã Phước Tân, huyện Phú Riềng mục đích để sử dụng. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Đ, xã S thì D xuống xe đi bộ thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang. Thu giữ trên người của D 01 bọc nylon dán kín 04 mặt bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong nghi là ma túy có chữ ký xác nhận của Phạm Văn D và 01 bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 148/2020/GĐ-MT ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1400 gam.

Tại Bản cáo trạng số 58/CTr-VKS ngày 06 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn D mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được:

Do là người nghiện ma túy nên vào ngày 23/6/2020, bị cáo Phạm Văn D mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói nylon, bên trong có tinh thể màu trắng. Kết luận giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1400 gam tại khu vực ngã ba Phước Quả thuộc xã B, thị xã C, tỉnh Bình Phước rồi cất giấu mang để sử dụng, khi đến đoạn đường lô cao su thuộc xã D, huyện S thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xử lý nghiêm trước pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi cất giấu ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị Ủy ban nhân dân huyện Phước Long áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng với thời gian là 18 tháng theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 09/6/2009 về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới chứng tỏ bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho D (chưa rõ nhân thân lai lịch), Cơ quan Công an huyện Phú Riềng đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên HDXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ được hoàn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn D** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn D** 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2020

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ được hoàn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0011698 ngày 07/10/2020 giữa Công an huyện Phú Riềng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **Phạm Văn D** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Bình